TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HSST
Ngày: 24-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;
2. Ông Lê Quang Xẹt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2018/ TLST-HS ngày 27/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐ XXST-HS ngày 09/7/2018 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn C**, sinh năm 1969, tại Hải Dương; địa chỉ thường trú: Thôn A, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; địa chỉ tạm trú: Công ty TNHH cơ khí xây dựng thương mại H, khu phố Bình C, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn U, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1931; vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1970; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018 thì bị khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Ngày 28/7/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại Bản án hình sự phúc thẩm số 121/HSPT ngày 28/7/2004. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

2. **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1975, tại Hải Phòng; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã H, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; địa chỉ tạm trú: Số 206, khu phố A, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1949 và bà Hoàng Thị T, sinh năm

1952; vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1979; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018 thì bị khởi tố bị can và áp bị dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. **Lê Văn D**, sinh năm 1965, tại Hải Dương; địa chỉ thường trú: Số 427B/27, khu phố N, phường B, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Hứa Thị N, sinh năm 1930; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018 thì bị khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Nhân thân: Ngày 21/8/1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Gá bạc tại Bản án số 114 ngày 21/8/1996, bị can đã chấp hành xong hình phạt và đã xóa án tích.

4. **Đào Văn T**, sinh năm 1969, tại Hải Phòng; địa chỉ thường trú: Số 05/5, Tổ 5, khu phố Đ, phường T, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T, sinh năm 1943 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1948; vợ: Lê Thị Đ, sinh năm 1979; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/01/2018 đến ngày 26/01/2018 thì bị khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa của các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D, Đào Văn T: Luật sư Phạm Đỗ Thùy L thuộc Văn phòng Luật sư T – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố A, phường P, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố B, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T là bạn bè, quen biết nhau. C và H là công nhân của công ty Hoàng Đạt còn D, T là khách hàng của Công ty H.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 22/01/2018, H điều khiển xe ô tô tải biển số 61A – 251.76 của Công ty TNHH cơ khí xây dựng thương mại H (Gọi tắt là Công ty H) để giao cho khách. Khi đến Công ty H, H gặp D là khách hàng của Công ty H nên cả hai cùng ngồi uống nước. Lúc này, C là công nhân của

Công ty H đi đến cùng ngồi uống nước, Chín rủ H và D tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, thì H và D đồng ý. Huy sử dụng xe mô tô (biển số không xác định) của một công nhân làm cùng Công ty đi mua 03 bộ bài tây, loại 52 lá. Huy quay về Công ty H, tại đây, H, C và D cùng chơi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức chơi tiến lên, mỗi ván được thua từ 20.000 đồng – 40.000 đồng (về 3 thì chung 20.000 đồng, thua chót thì chung 40.000 đồng). Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Thỏa điều khiển xe ô tô (không rõ biển số) đến Công ty H để giao hàng, trong lúc chờ giao hàng thì T nhìn thấy H, C, D đang đánh bạc tại kho vật tư nên cùng tham gia chơi. Khi T vào cùng đánh bạc được một lúc thì cả nhóm tăng mức được thua mỗi ván từ 50.000 đồng – 100.000 đồng.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an phường Khánh Bình kiểm tra và phát hiện C, H, D và T đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nên lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ các vật chứng gồm: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 10.970.000 đồng; 156 lá bài tây (03 bộ); 01 tấm nệm màu xanh, kích thước 3m x 1,2m, dày 05 cm.

Ngoài ra, Công an phường Khánh Bình còn tạm giữ các tài liệu đồ vật khác gồm:

- 01 chứng minh nhân dân (CMND) tên Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) hiệu Iphone 6S, màu đen xám có số Imel 356650085866822 và 2.700.000 đồng do Nguyễn Văn H giao nộp;

- 01 CMND tên Lê Văn D; 01 ĐTDĐ Iphone 7, màu vàng đồng có số Imel 355315080398962 và 2.500.000 đồng do Lê Văn D giao nộp;

- 01 CMND tên Đào Văn T; 01 ĐTDĐ hiệu Philip, màu đen có số Imel 868837020473324 do Đào Văn T giao nộp.

Sau khi hoàn tất hồ sơ ban đầu, Công an phường Khánh Bình chuyển giao toàn bộ hồ sơ, vật chứng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận hành vi của mình cụ thể như sau:

- Vũ Văn C khai: Mang theo 1.800.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, C thua 800.000 đồng, còn 1.000.000 đồng tại vị trí ngồi thì bị bắt quả tang và bị thu giữ.

- Nguyễn Văn H khai: Mang theo 7.700.000 đồng, sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc, còn 2.700.000 đồng không sử dụng để đánh bạc nên H bỏ trong ví. Khi công an bắt quả tang, H thắng 2.650.000 đồng và để 7.650.000 đồng tại vị trí mình ngồi thì bị Công an bắt quả tang thu giữ 7.650.000 đồng tiền đánh bạc và 2.700.000 đồng H bỏ trong người không sử dụng để đánh bạc.

- Lê Văn D khai: Mang theo khoảng 2.600.000 đồng để đánh bạc. Khi vào đánh bạc, D lấy ra 100.000 đồng để chơi, số tiền còn lại D để trong ví cất ở túi quần. Quá trình chơi, D thua nên nhiều lần lấy thêm tiền từ trong ví của mình ra để chơi. Lúc chơi, T trả cho D 1.000.000 đồng tiền T mượn D trước đó, D sử

dụng tiền này để đánh bạc. Khi bị Công an bắt quả tang, D bị thu giữ 660.000 đồng tại chiếu bạc và 2.500.000 đồng mà D cất trong người dùng để đánh bạc.

- Đào Văn T khai: Khi đi mang theo khoảng 3.000.000 đồng, T sử dụng 1.000.000 đồng để trả nợ cho D, còn 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T thua. Khi bị Công an bắt quả tang, Công an thu giữa tại chiếu bạc tiền của T là 1.660.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị cáo H, C, D và T về số tiền bị tạm giữ khi bị bắt quả tang, trong lúc đang tham gia đánh bạc ngày 22/01/2018 tại Công ty H và số tiền trong người của các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cho thấy, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 13.470.000 đồng, gồm 10.970.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, 2.500.000 đồng thu giữ trên người Lê Văn D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị H trình bày: Công ty H do bà Hảo làm giám đốc, việc các bị cáo H, C, D và T chơi đánh bạc tại Công ty là do những người này tự chơi, bà Hảo không biết.

Cáo trạng số 65/QĐ-VKS.TU ngày 25-6-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Vũ Văn C và các đồng phạm về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn C, Lê Văn D, Nguyễn Văn H và Đào Văn T phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 7 đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 6 đến 8 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 6 đến 8 tháng tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn Th từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Người bào chữa cho các bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt do đại diện Viện kiểm sát truy tố. Về hình phạt đối với từng bị cáo, xét tính chất hành vi của từng bị cáo là để giải trí, các bị cáo tham gia đánh bạc lần đầu, số tiền không lớn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới khung hình phạt luật quy định và căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, thể hiện sự ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T khai, ngày 22/01/2018 tại Công ty H thuộc khu phố B, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, sau giờ làm việc, các bị cáo C, H và D cùng rủ nhau chơi đánh bài tiến lên loại 52 lá, được thua bằng tiền mỗi ván từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng để lấy tiền mua lẩu làm tất niên cuối năm. Sau đó, T đến thấy mọi người chơi nên cùng tham gia chơi đánh bài, lúc này, tiền chơi mỗi ván tăng từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để chơi đánh bạc là 13.470.000 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/01/2018 do Công an phường Khánh Bình lập, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/01/2018, bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T tham gia đánh bạc bằng hình thức tiến lên được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng là 13.470.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Như vậy, Cáo trạng số 65/CT-VKSTU ngày 25/6/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 cũng như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm an toàn trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, nhằm mục đích giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vũ Văn C đã bị xử phạt 10 tháng tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ năm 2004, đã chấp hành hình phạt

xong và được xoá án tích; bị cáo Lê Văn D đã bị xử phạt 6 tháng tù về tội gá bạc năm 1996, đã chấp hành hình phạt xong và được xoá án tích nên hành vi của các bị cáo C và D không bị coi là tái phạm nhưng có nhân thân xấu.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bốn bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Riêng bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đào Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có cha là Đào Văn T được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ là Phạm Thị H là thanh niên xung phong được cấp giấy chứng nhận Hội cựu thanh niên xung phong, nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo cho thấy, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tham gia đánh bạc mang tính giải trí, số tiền dùng để đánh bạc không cao; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mỗi bị cáo đều có một hoặc nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, chỉ cần phạt tiền là cũng có thể cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, đồng thời, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của nhà nước mà yên tâm cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội: Các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện với vai trò là người thực hành và đều có vai trò ngang nhau khi thực hiện hành vi phạm tội.

Số tiền dùng để đánh bạc của bị cáo Nguyễn Văn H nhiều nhất là 7.650.000 đồng; bị cáo Đào Văn T khoảng 2.000.000 đồng; bị cáo Lê Văn D khoảng 3.600.000 đồng; bị cáo Vũ Văn Chín là 1.800.000 đồng nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ số tiền dùng để đánh bạc, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để quyết định.

[8] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với Đào Văn Thỏa là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đối với Vũ Văn C, Nguyễn Văn H và Lê Văn D là quá nghiêm khắc, không phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 13.470.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 156 lá bài tây (3 bộ); 01 tấm nệm màu xanh kích thước 3m x 1,2m, dày 0,5cm là phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện hành vi đánh bạc, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ; 01 CMND tên Nguyễn Văn H, 01 ĐTDĐ Iphone 6S màu đen xám

có số Imel 356650085866822, 01 CMND tên Lê Văn D; 01 ĐTDĐ Iphone 7, màu vàng đồng có số Imel 355315080398962; 01 CMND tên Đào Văn T, 01 ĐTDĐ hiệu philip màu đen số Imel 868837020473324 là những giấy tờ tuỳ thân, tài sản riêng của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội; 2.700.000 đồng là số tiền của Nguyễn Văn H không dùng để đánh bạc nên trả cho các bị cáo theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Do bị cáo Nguyễn Văn H bị phạt tiền nên cần tạm giữ số tiền 2.700.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Vũ Văn C 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng);

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn D 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Văn T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 13.470.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) là tiền dùng để đánh bạc. Tịch thu, tiêu huỷ 156 lá bài tây (3 bộ); 01 tấm nệm màu xanh kích thước 3m x 1,2m, dày 5cm;

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Văn H số 280983084; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu đen xám có số Imel 356650085866822;

Trả cho bị cáo Lê Văn D 01 chứng minh nhân dân tên Lê Văn D số 281020666; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu vàng đồng có số Imel 355315080398962;

Trả cho bị cáo Đào Văn T 01 chứng minh nhân dân tên Đào Văn T số 281176559; 01 điện thoại di động hiệu Philip, màu đen, số Imel 868837020473324.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

3. Tạm giữ số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) do bị cáo Nguyễn Văn H giao nộp để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc các bị cáo Vũ Văn C, Nguyễn Văn H, Lê Văn D và Đào Văn T, mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Hảo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (10);
- Lưu: HS, VT (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bích Huế